

Số: 71/BC-UBND

Thạch Châu, ngày 02 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng chống tham nhũng tiêu cực tại xã Thạch Châu năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2023 của UBND huyện Lộc Hà kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng chống tham nhũng tiêu cực tại các xã, thị trấn năm 2023 và Công văn số 50/TT ngày 24/7/2023 của Thanh tra huyện về việc kiểm tra công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư và PCTN, Ủy ban nhân xã Thạch Châu báo cáo kết quả thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tiêu cực tại xã Thạch Châu trong năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Thạch Châu là xã nông nghiệp nằm ở trung tâm vùng biển cửa huyện Lộc Hà, phí Bắc, phía Đông giáp Thị Trấn Lộc Hà, phía Nam giáp xã Mai phụ, phía Tây giáp xã Thạch Mỹ, có diện tích tự nhiên 733,5 ha, trong đó 331,5 ha đất canh tác. Toàn xã có 11 thôn, với 1.840 hộ, 6.108 nhân khẩu. Địa bàn có các tuyến đường tỉnh lộ 281 (tỉnh lộ 9) và 281 (tỉnh lộ 22/12) đi qua, là xã ở vị trí cửa ngõ huyện lỵ Lộc Hà và thành phố Hà Tĩnh. Đây là những điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới tại địa bàn.

Hệ thống chính trị từ xã đến các đơn vị thôn đầy đủ và hoạt động có hiệu quả. Tính đến nay xã có 19 cán bộ, công chức (gồm 11 cán bộ, 8 công chức) và có 5 cán bộ công an chính quy. Tỷ lệ cán bộ, công chức xã đạt chuẩn 100%, cán bộ không chuyên trách là 7 người, không có cán bộ hợp đồng.

Sau hơn 10 năm thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia Nông thôn mới 2010 - 2023 xã Thạch Châu đã đạt được những kết quả nhất định; với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự hưởng ứng của nhân dân toàn xã đã đóng góp tiền, ngày công, hiến đất, công trình... cũng như các chính sách hỗ trợ từ các nguồn ngân sách, của cấp trên để làm đường giao thông, thủy lợi, trường học, nhà văn hóa... cuối năm 2013 xã đã đạt 20/20 tiêu chí nông thôn mới và cuối năm 2020 đạt các tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao (đánh giá theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020, thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh).

Đảng bộ và nhân dân xã Thạch Châu đã nỗ lực phấn đấu tranh thủ thời cơ, thuận lợi; vượt qua khó khăn thử thách, tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, tạo chuyển biến tích cực trên các lĩnh vực; đẩy mạnh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN; GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA CÔNG DÂN VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG.

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về Trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân.

Năm 2022 đến 6 tháng đầu năm 2023 UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đề nghị của công dân; đặc biệt làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. UBND xã đã ban hành kế hoạch số: 05/KH-UBND, ngày 10/02/2022 kế hoạch về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và Kế hoạch số: 06/KH-UBND, ngày 27/02/2023 kế hoạch về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023;

- Việc bố trí Phòng (địa điểm) tiếp công dân: Ủy ban nhân dân xã bố trí phòng tiếp công dân và ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân; bố trí cán bộ tiếp công dân thường xuyên, các điều kiện làm việc đảm bảo cho việc tiếp công dân.

Việc tiếp công dân thường xuyên tại xã do các công chức chuyên môn kiêm nhiệm theo sự bố trí, sắp xếp của Chủ tịch UBND xã, trong đó có 01 đồng chí là công chức tư pháp, 01 đồng chí là công chức văn phòng, 01 đồng chí công chức địa chính và 01 đồng chí cán bộ chính sách xã.

2. Việc tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị: Chủ tịch UBND xã tổ chức tiếp công dân định kỳ, tại phòng tiếp công dân của UBND xã. Việc tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo UBND xã được thực hiện vào các ngày thứ 5 hàng tuần theo quy chế tiếp công dân của UBND xã. Lịch tiếp công dân định kỳ được ban hành và công khai trên hệ thống thông tin của UBND xã, thôn và niêm yết tại Phòng tiếp công dân của UBND xã.

Qua công tác tiếp công dân, các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân cơ bản được xem xét, giải quyết kịp thời, đúng chính sách pháp luật, bảo đảm quyền lợi ích chính đáng của công dân, củng cố lòng tin của nhân dân đối với cơ quan nhà nước, góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

3. Việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

- Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tiếp nhận trong kỳ: 10 đơn.

+ Số đơn đủ điều kiện xử lý: (khiếu nại: 0; tố cáo: 0; kiến nghị, phản ánh: 10). Số văn bản chuyển giao giải quyết, tham mưu giải quyết, hướng dẫn, trả lời công dân: 10 văn bản.

+ Số đơn không đủ điều kiện xử lý: Khiếu nại: 0; tố cáo: 0; kiến nghị, phản ánh: 0.

4. Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh:

Thực hiện theo quy định của luật và quy trình tiếp nhận đơn thư việc báo cáo tình hình tiếp dân theo hàng tháng, hàng quý qua thanh tra huyện.

Trên địa bàn xã năm 2022, 6 tháng đầu năm 2023 đơn thư khiếu nại, tố cáo không phát sinh, chủ yếu phát sinh các vụ việc kiến nghị, phản ánh nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai, chính sách xã hội, môi trường... Việc giải quyết kiến nghị, phản ánh đã được quan tâm chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm từ cơ sở nên không để xảy ra điểm nóng, bức xúc trong nhân dân dẫn đến phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân cơ bản được xem xét, giải quyết kịp thời, đúng chính sách pháp luật, đảm bảo quyền lợi ích chính đáng của tổ chức, cá nhân, củng cố lòng tin của nhân dân đối với cơ quan nhà nước, góp phần đảm bảo an ninh trật tự địa phương.

Năm 2022, 6 tháng đầu năm 2023 chủ tịch UBND xã thực hiện thực hiện tiếp công dân vào các ngày thứ 5 theo định kỳ.

*** Việc thực hiện pháp luật về khiếu nại**

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được lãnh đạo của UBND xã Thạch Châu thường xuyên quan tâm, quán triệt thực hiện một cách nghiêm túc việc tuân thủ các quy định của pháp luật; coi việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của xã; bám sát sự chỉ đạo của tỉnh, huyện về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, triển khai kịp thời nhằm tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong các lĩnh vực trên địa bàn.

1. Việc thụ lý giải quyết khiếu nại.

Số đơn phản ánh tiếp nhận trong kỳ thanh tra: 10 đơn. Số đơn đủ điều kiện thụ lý 10 đơn. Số đơn không đủ điều kiện thụ lý: 0.

Kết quả xử lý đơn: UBND xã đã thụ lý 10 đơn và được quan tâm chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm từ cơ sở nên không để xảy ra điểm nóng, bức xúc trong nhân dân dẫn đến phát sinh khiếu nại, tố cáo

2. Việc thực hiện quy định về thời hạn giải quyết đơn phản ánh. Đúng hạn: 10 vụ việc, quá hạn: 0 vụ việc.

3. Việc tổ chức đối thoại: Hàng năm Đảng ủy tổ chức đối thoại người đứng đầu vào tháng 5 và tháng 11 hàng năm theo quy định tổ chức đối thoại tại nhà văn hóa xã trực tiếp trả lời những ý mà người dân quan tâm.

4. Việc thực hiện quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại, ban hành quyết định giải quyết khiếu nại: Các thủ tục công tác giải quyết khiếu nại thực hiện theo thẩm quyền của luật khiếu nại, tố cáo.

5. Việc công khai quyết định giải quyết khiếu nại: Việc giải quyết khiếu nại, thực hiện theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời; trong quá trình giải quyết khiếu nại, chuyên môn có liên quan được giao tham mưu giải quyết tổ chức đối thoại, làm việc với công dân trước khi ban hành văn bản trả lời giải quyết.

Kết quả giải quyết khiếu nại, được công khai đúng quy định của pháp luật.

6. Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: Không có vụ việc xảy ra trên địa bàn; Số vụ việc chưa thực hiện được: Không có vụ việc xảy ra trên địa bàn.

7. Việc xử lý vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, tồn đọng, kéo dài: Không có vụ việc xảy ra trên địa bàn.

8. Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình khiếu nại và kết quả giải quyết khiếu nại:

Ủy ban nhân dân xã bố trí cán bộ công chức Văn phòng trực tiếp theo dõi, tiếp nhận đơn thư, phân loại đơn thư, trực tiếp trình chủ tịch UBND xã để phân công các ngành liên quan chuẩn bị hồ sơ và thời gian giải quyết theo quy định.

*** Việc thực hiện pháp luật về tố cáo**

1. Việc tiếp nhận, xử lý ban đầu thông tin tố cáo: Năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023 không có.

2. Việc thụ lý tố cáo: Số vụ việc tố cáo tiếp nhận trong kỳ thanh tra: 0 đơn. Số đơn đủ điều kiện thụ lý 0 đơn. Số đơn không đủ điều kiện thụ lý: 0 đơn.

3. Việc thực hiện quy định về thẩm quyền giải quyết tố cáo, xác minh nội dung tố cáo và thời hạn giải quyết tố cáo: Thực hiện theo quy định của Luật. Số vụ việc giải quyết đúng hạn: 0 vụ việc; số vụ việc giải quyết quá hạn: 0 vụ việc.

4. Việc tiếp nhận, xử lý thông tin có nội dung tố cáo: không có đơn thư.

5. Việc ban hành kết luận nội dung tố cáo và việc xử lý kết luận nội dung tố cáo: không có đơn.

6. Việc bảo vệ người tố cáo: Bảo vệ bí mật thông tin, vị trí công tác, việc làm, tính mạng, tài sản, danh dự của người tố cáo và gia đình, tuy nhiên trong thời gian qua trên địa bàn không có đơn thư, không có người tố cáo.

7. Việc công khai kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo: Năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023 không có đơn.

8. Việc theo dõi tổng hợp báo cáo tình hình tố cáo và kết quả giải quyết tố cáo

- Việc tiếp nhận, thụ lý và giải quyết đơn cơ bản đảm bảo về trình tự thủ tục và thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

- Việc giải quyết tố cáo thực hiện theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời; trong quá trình giải quyết khiếu nại, chuyên môn có liên quan được giao tham mưu giải quyết tổ chức đối thoại, làm việc với công dân trước khi ban hành văn bản trả lời giải quyết.

- Kết quả giải quyết tố cáo được công khai đúng quy định của pháp luật.

*** Việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

1. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tập trung vào các nội dung sau đây:

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PCTN theo quy định: UBND xã đã ban hành kế hoạch số: 04/KH-UBND, ngày 15/02/2022 kế hoạch về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và Kế hoạch số: 06/KH-UBND, ngày 27/02/2023 kế hoạch về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023;

Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN: Thực hiện tuyên truyền, phổ biến luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của chính phủ quy định về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, địa phương luôn coi việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Phòng chống tham nhũng là nội dung hết sức quan trọng, cần phải tập trung tuyên truyền sâu rộng, bằng các hình thức, biện pháp thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng và phải được tiến hành một cách thường xuyên liên tục, nhằm giúp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh về pháp luật; Đồng thời tuyên truyền phổ biến được lồng ghép thông qua các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của đơn vị.

- Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo, xây dựng Kế hoạch tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ thông qua bàn bạc dân chủ, thống nhất, công khai trước hội nghị cán bộ, công chức hàng năm. Công tác quản lý đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, mua sắm tài sản công phải được công khai minh bạch, thực hiện theo quy định của nhà nước và quy chế của địa phương.

- Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy định chế độ định mức tiêu chuẩn trong công tác quản lý tài chính, ngân sách, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng và các văn bản liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng phù hợp với quy định của pháp luật, thực hiện các định mức tiêu chuẩn.

- Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Tất cả cán bộ, công chức trong cơ quan đều tham gia góp ý xây dựng quy chế làm việc và thực hiện nghiêm theo quy chế. Xây dựng quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, 100% cán bộ, công chức phải đeo thẻ công chức trong giờ hành chính. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các nội dung Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính công sở trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Trong năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023: Bầu bổ sung 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND và tiếp nhận 01 công chức văn hóa chính sách.

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo công tác cải cách thủ tục hành chính, tăng cường mua sắm cơ sở vật chất thiết bị tại cơ quan, thực hiện công khai quy trình, thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, nhận hồ sơ và trả kết quả đúng theo phiếu hẹn, nhằm từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tránh những phiền hà cho người dân. Ban hành Quy chế hoạt động của UBND, quy định rõ về chức năng, thẩm quyền và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của các ngành tránh quản lý chồng chéo, bỏ sót hoặc đùn đẩy lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ. Các ngành đều phải xây dựng và thực hiện theo hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

Việc thực hiện hạn chế độ chi trả lương và các khoản chi phí cho cán bộ, công chức, không chuyên trách được thanh toán qua tài khoản cho cán bộ, công chức, người lao động đạt: 100%.

- Quy hoạch: Lập quy hoạch chi tiết sử dụng đất ở của các vùng dậm dân thôn An Lộc, Lâm Châu, Châu Hạ và vùng Đồng trọt thôn Hồng Lạc, Đức Châu và được UBND huyện Lộc Hà về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết đất ở xã Thạch Châu.

- Về quy hoạch chung xây dựng xã Thạch Châu giai đoạn 2021-2030: Đã được UBND huyện Lộc Hà phê duyệt Quyết định số 2245/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 về việc phê duyệt đề án và ban hành Quy định quản lý theo đề án Quy hoạch chung xây dựng xã Thạch Châu, giai đoạn 2021- 2030(tỷ lệ 1/5000).

- Kế hoạch sử dụng đất: Kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt tại Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 28/04/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Lộc Hà, tuy nhiên từ năm 2022 đến 6 tháng đầu năm 2023 xã chưa thực hiện kế hoạch cấp đất, đấu giá tại các vùng được phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất: Vùng dậm dân thôn An Lộc, Lâm Châu, Châu Hạ và vùng Đồng trọt thôn Hồng Lạc.

- Thanh tra kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

+ Công khai, minh bạch trong hoạt động về tổ chức, hoạt động trên một số lĩnh vực: công tác quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai; công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các dự án có nguồn vốn từ ngân sách và các nguồn viện trợ; việc huy động các khoản đóng góp của nhân dân.

- Kết quả phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng:

+ Qua công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra phát hiện và xử lý các trường hợp tham nhũng (*số cuộc đã thực hiện, số sai phạm phát hiện, số kiến nghị thu hồi, số đã thu hồi, số vụ việc chuyển cơ quan điều tra*): Không

+ Qua đơn thư tố cáo, phản ánh có nội dung tham nhũng (*tổng số đơn có nội dung tham nhũng, trong đó: Tiếp nhận tại địa phương, cấp trên chuyển về*): Không.

+ Việc xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Không.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN: Đối với chế độ báo cáo UBND xã cử cán bộ chuyên môn báo cáo đầy đủ, kịp thời.

+ Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch: Về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế mua sắm tài sản, công khai lập giao dự toán ngân sách, kinh phí khác ...; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt;

- Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập:

Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập; Lập danh sách những người thuộc diện phải kê khai, công khai tài sản, thu nhập. Sau khi thực hiện xong việc công khai, kê khai tài sản thu nhập thì UBND xã tiến hành lập biên bản niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã và Thông báo niêm yết công khai trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn để cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn toàn xã biết.

2. Việc xử lý tham nhũng, gồm các nội dung sau đây:

a) Việc xử lý người có hành vi tham nhũng: Không có vi phạm tham nhũng.

b) Việc thu hồi tài sản tham nhũng: Không có người vi phạm tham nhũng.

c) Việc xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Không có người vi phạm tham nhũng.

3. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng: Đối với chế độ báo cáo UBND xã cử cán bộ chuyên môn báo cáo đầy đủ, kịp thời. Tuy nhiên trong năm 2022 đến 6 tháng đầu năm 2023 không có người vi phạm về tham nhũng nên không có nội dung báo cáo về công tác PCTN.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Nhận xét đánh giá chung:

Phòng chống tham nhũng luôn là lĩnh vực khó khăn, phức tạp, các cấp ủy Đảng, chính quyền xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, vừa mang tính cấp bách, vừa lâu dài; phải tiến hành kiên trì, kiên quyết, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm nhằm ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng, tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã

hội. Với quan điểm chỉ đạo trên, cùng với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, công tác kiểm tra, giải quyết đơn KNTC vẫn là giải pháp hữu hiệu và là công cụ đặc lực trong việc phát hiện và phòng ngừa tham nhũng hiện nay.

Trong thời gian qua cấp ủy, chính quyền đã cố gắng chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, tuy vậy công tác phòng chống tham nhũng vẫn còn nhiều hạn chế, mới chủ yếu dừng lại ở công tác phòng là chính. Công tác kiểm tra, thanh tra phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực chuyển cho cơ quan điều tra để xử lý không có.

2. Kiến nghị, đề xuất: Đề xuất UBND huyện tập huấn cho Lãnh đạo, công chức kiêm nhiệm phụ trách tiếp nhận đơn thư và các công chức tham mưu giải quyết đơn thư thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Thông

1. Công tác tiếp công dân:

- Thực hiện các quy định của pháp luật về Trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân.

+ Việc bố trí Phòng (địa điểm) tiếp công dân; ban hành các văn bản tiếp công dân; bố trí cán bộ TCD thường xuyên.

+ Chế độ bồi dưỡng cho cán bộ tiếp công dân

- Việc tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị

+ Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã.

+ Kết quả tiếp công dân định kỳ.

+ Lịch tiếp công dân thường xuyên.

+ Kết quả tiếp công dân thường xuyên.

- Việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Số đơn KNTC, KNPA tiếp nhận trong kỳ:.....đơn.

+ Số đơn đủ điều kiện xử lý: (KN:...;TC:....;KNPA:...). Số văn bản chuyển giao giải quyết, tham mưu giải quyết, hướng dẫn, trả lời công dân: ...văn bản.

+ Số đơn không đủ điều kiện xử lý: KN:....;TC:....;KNPA:...(lý do)

4. Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

2. Việc giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân:

- Ban hành văn bản chỉ đạo, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Cách thức tiếp nhận đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

- Phân loại đơn thư.

- Quá trình giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

+ Số vụ việc thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND xã giải quyết (*số vụ việc đã giải quyết, đang giải quyết, chưa giải quyết, nguyên nhân, trách nhiệm*).

+ Số vụ việc do cấp trên chuyển về và các cơ quan khác chuyển đến (*nêu rõ vụ việc đã giải quyết, số vụ đang giải quyết, số vụ chưa giải quyết, nguyên nhân, trách nhiệm*).

- Trách nhiệm giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

- Trình tự, thời gian giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

3. Việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PCTN theo quy định.

- Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN.

- Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

+ Công khai, minh bạch trong hoạt động về tổ chức, hoạt động trên một số lĩnh vực: Về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quản lý tài chính ngân sách; việc mua sắm tài sản và công tác quản lý; công tác quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai; công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các dự án có nguồn vốn từ ngân sách và các nguồn viện trợ; việc huy động các khoản đóng góp của nhân dân...

+ Việc xây dựng thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định.

+ Việc quán triệt và thực hiện qui tắc ứng xử, của người có chức vụ, quyền hạn; việc thực hiện đạo đức, nghề nghiệp của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý.

+ Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

+ Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Việc chấp hành Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước.

+ Việc chấp hành Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

+ Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Kết quả phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng:

+ Qua công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra phát hiện và xử lý các trường hợp tham nhũng (*số cuộc đã thực hiện, số sai phạm phát hiện, số kiến nghị thu hồi, số đã thu hồi, số vụ việc chuyển cơ quan điều tra*).

+ Qua đơn thư tố cáo, phản ánh có nội dung tham nhũng (*tổng số đơn có nội dung tham nhũng, trong đó: Tiếp nhận tại đơn vị, địa phương, do cấp trên chuyển về*).

+ Việc xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

2. Nhận xét đánh giá chung:

- Những thuận lợi, khó khăn trong công tác tiếp công dân; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân và công tác phòng chống tham nhũng.

- Cần làm rõ những mặt làm được, những tồn tại, chỉ rõ nguyên nhân trong việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng chống tham nhũng.

2. Kiến nghị, đề xuất:

Những kiến nghị, đề xuất của đơn vị đối với các nội dung kiểm tra; đề xuất những biện pháp cần quan tâm để thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng chống tham nhũng.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)